**BẢN THUYẾT MINH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**Quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 9 năm 2022*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

**1. Căn cứ ban hành Nghị quyết**

***1.1. Căn cứ pháp lý***

- Tại khoản 2, Điều 11 Luật Viên chức ngày 15/11/2010 quy định về quyền của viên chức về hoạt động nghề nghiệp: *“Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ”*;

- Tại khoản 1, Điều 73 Luật Giáo dục 2019 quy định: *"Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo;...";*

- Tại ý đ, mục 2, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông quy định về trách nhiệm của UBND tỉnh: *“Bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới”*;

- Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã khẳng định: *“Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đảm bảo đủ giáo viên cho từng cấp học, môn học... Ưu tiên nguồn tài chính cho giáo dục, đảm bảo đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới”.*

- Tại điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*;

- Tại khoản 4, Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của địa phương”*.

- Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 29/3/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh, tại mục 4.3 có nêu: *“Tiếp tục rà soát xác định nhu cầu giáo viên; khắc phục triệt để tình trạng thừa, thiếu giáo viên từng cấp học, môn học ở các địa phương, đơn vị; bố trí đủ giáo viên theo tiêu chuẩn, định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới”*.

***1.2. Căn cứ thực tiễn***

Trong thời gian qua, công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên luôn được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện kịp thời, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, chuẩn chức danh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

Theo Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội, việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông 2018 hoàn thành vào năm học 2024-2025. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trên, 100% cán bộ quản lý, giáo viên cần được tập huấn, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng về các nội dung theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; đồng thời cần đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu môn học. Thực tế khi thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới, từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 ngành giáo dục và đào tạo tỉnh thiếu ít nhất 125 giáo viên giảng dạy một số môn mới như: 40 giáo viên môn Tiếng Anh, 65 giáo viên môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học, 10 giáo viên môn Âm nhạc, 10 giáo viên môn Mĩ thuật cấp THPT; ngoài ra còn thiếu giáo viên giảng dạy các môn ngoại ngữ 2 cấp THCS, THPT, môn tiếng dân tộc thiểu số các cấp học khi học sinh có nhu cầu học môn tự chọn; bên cạnh đó môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử và Địa lý cấp THCS phải cần từ 2 đến 3 giáo viên tham gia giảng dạy (mỗi giáo viên chỉ dạy được 1 phân môn). Như vậy, trong thời gian tới rất cần phải đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đảm nhiệm được việc giảng dạy các môn học nêu trên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Bên cạnh đó, hàng năm các đơn vị sự nghiệp chưa được giao kinh phí dành riêng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức. Mặc dù các đơn vị đã được giao tự chủ kinh phí theo quy định nhưng không đảm bảo để thực hiện việc hỗ trợ cho viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng đối với các môn học mới theo từng cấp học. Mặt khác, hiện nay các cơ sở giáo dục đại học chưa đào tạo sinh viên sư phạm đối với các ngành mới nên không có nguồn tuyển giáo viên trong những năm tới. Đồng thời, biên chế giáo viên được giao cho ngành giáo dục chưa đảm bảo theo định mức được quy định.

Từ thực tế trên, để đáp ứng việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cần đảm bảo đủ giáo viên theo cơ cấu môn học, phù hợp với các trường có nhiều điểm trường, số lớp ít, lớp có ít học sinh thì giải pháp tối ưu nhất là đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong biên chế hiện có; mỗi giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng thêm một đến hai chuyên ngành, khi đó sẽ đáp ứng được yêu cầu về đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đúng về chuyên môn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ngày 01/12/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2321/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, nhiệm vụ của Đề án là tăng cường, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là các môn học còn thiếu, chưa đáp ứng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như môn ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số các cấp học; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS; môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT.

Nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu theo môn học để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì việc xây dựng Nghị quyếtcủa Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết.

**2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, thời gian cam kết thực hiện nhiệm vụ và đền bù chi phí đào tạo**

***2.1. Phạm vi điều chỉnh***: Nghị quyết này quy định đối tượng, các khoản hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và quy định về đền bù chi phí đào tạo.

***2.2. Đối tượng áp dụng***

Viên chức đã được tuyển dụng đang công tác tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gồm:

a. Bồi dưỡng: Giáo viên được đào tạo các chuyên ngành chưa đáp ứng để giảng dạy các môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí cấp THCS thuộc các đối tượng bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các Quyết định: số 2453/QĐ-BGDĐT, số 2454/QĐ-BGDĐT và số 2455/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

b. Đào tạo:

- Viên chức có trình độ đại học, có năng lực về tin học, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học.

- Viên chức có trình độ đại học, có năng lực về ngoại ngữ, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn ngoại ngữ.

- Viên chức có trình độ đại học, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy môn tiếng dân tộc thiểu số.

- Viên chức có trình độ đại học, có năng khiếu về Âm nhạc, Mĩ thuật, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT.

***2.3. Thời gian cam kết thực hiện nhiệm vụ và đền bù chi phí đào tạo***

a. Thời gian cam kết thực hiện nhiệm vụ: Viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ đại học và phải có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

b. Đền bù chi phí đào tạo: Thực hiện theo quy định từ Điều 7 đến Điều 14 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**3. Nội dung của Nghị quyết**

a. Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thuộc đối tượng và đáp ứng các điều kiện quy định tại nghị quyết này được hưởng chính sách hỗ trợ sau:

- Hỗ trợ chi phí dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, mức chi theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nơi viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

- Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc: mức chi theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nơi viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

- Hỗ trợ chi phí đi lại (1 lượt đi và về, nghỉ lễ, nghỉ tết) từ cơ quan đến nơi học tập cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại): Theo hình thức khoán 1.000 đồng/1 km.

- Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến đào tạo, bồi dưỡng:

+ Học vào các ngày thứ bảy, chủ nhật: Hỗ trợ bằng 40% mức khoán quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

+ Học liên tục vào các ngày trong tuần: Hỗ trợ bằng 20% mức khoán quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

\* Khi các văn bản quy định về định mức chi dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

b. Đối với viên chức có thời gian đào tạo, bồi dưỡng vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng thì không được hưởng chính sách hỗ trợ trong thời gian vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, trừ các trường hợp có lý do bất khả kháng.

**4. Thời gian dự kiến đề nghị hội đồng nhân dân xem xét, thông qua**

Thời gian dự kiến đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua kỳ họp tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**5. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành nghị quyết**

***5.1. Nguồn lực thực hiện***

Do ngân sách địa phương đảm bảo, cụ thể như sau:

- Năm 2022: dự kiến cử đi đào tạo 46 người, bồi dưỡng 596 người với 8.424.914.000 đồng.

- Năm 2023: dự kiến cử đi đào tạo 07 người, bồi dưỡng 100 người với 1.169.792.000 đồng.

- Năm 2024: dự kiến cử đi đào tạo 01 người, bồi dưỡng 36 người với 433.454.000 đồng.

- Năm 2025: dự kiến cử đi bồi dưỡng 11 người với 95.388.000 đồng.

- Năm 2026: dự kiến cử đi đào tạo 02 người, bồi dưỡng 04 người với 39.596.000 đồng.

- Năm 2027: dự kiến cử đi bồi dưỡng 02 người với 30.398.000 đồng.

Dự kiến tổng chi phí: 10.193.542.000 đồng. *(Bằng chữ: Mười tỷ, một trăm chín mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng)*.

***5.2. Lập dự toán và thanh quyết toán***

- Căn cứ vào đối tượng và mức chi quy định, các đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí vào dự toán của đơn vị, địa phương để thực hiện.

- Trên cơ sở dự toán được phê duyệt, các đơn vị, địa phương chi hỗ trợ cho các đối tượng theo thực tế từ nguồn kinh phí được giao và quyết toán theo quy định hiện hành.

***5.3. Điều kiện bảo đảm thi hành***

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tế của tỉnh. Các địa phương, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức rà soát, lập danh sách, dự toán kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định.

**6. Thẩm quyền ban hành chính sách**

Để thực hiện được vấn đề đã nêu ở trên, theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước có quy định về thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh trong việc quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương không hỗ trợ. Theo đó, chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn thuộc chế độ chi có tính chất đặc thù ở địa phương nên phải thông qua HĐND cấp tỉnh quyết định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**